

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày: 21-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Luân.

Bà Đoàn Thụy Trúc Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 151/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Mai Thành C; tên gọi khác: B; sinh năm 1997, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: 1/52B, khu phố N, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn T và bà Huỳnh Cẩm Q; vợ, con: chưa có; tiền sự: Ngày 23-9-2020 bị Công an thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tiền án: không có; bị bắt tạm giữ ngày 26-10-2020, tạm giam ngày 04-11-2020 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Mai Thành C là đối tượng nghiện ma túy. Từ giữa tháng 10 năm 2020, bị cáo bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài. Bị cáo nhiều lần đến khu vực ngã tư A thuộc khu phố A, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh, để mua ma túy của người tên C không rõ lý lịch, mỗi lần mua

3.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo đem về nhà phân ra thành nhiều bịch nhỏ cất giấu để sử dụng và bán cho người nghiện. Lần sau cùng vào khoảng 9 giờ ngày 26-10-2020, bị cáo mua 01 bịch ma túy giá 3.000.000 đồng đem về nhà phân nhỏ ra cất giấu để bán và sử dụng. Bị cáo đã bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể: Bán cho anh Nguyễn Thành A (tự Q) 02 lần, mỗi lần 01 bịch là 200.000 đồng và 300.000 đồng, trong đó 01 lần bán vào giữa tháng 10 năm 2020 và 01 lần bán vào ngày 26-10-2020, đều bán tại đường hẻm gần nhà bị cáo thuộc khu phố N, thị trấn G, huyện G; bán cho anh Võ Hồng V 01 lần 01 bịch giá 200.000 đồng vào giữa tháng 10 năm 2020, tại đường bê tông đối diện nhà trọ C thuộc khu phố T, thị trấn G, huyện G. Vào lúc 16 giờ 05 phút ngày 26-10-2020, trong lúc bị cáo bán ma túy cho 02 anh Võ Hồng V và Lê Văn T (cùng hùn tiền lại để mua) tại đường bê tông đối diện nhà trọ C thì bị Công an huyện G đến bắt quả tang. Thu giữ tang vật gồm:

Thu giữ của anh V: 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (ký hiệu M1), do bị cáo đưa cho anh V;

Thu giữ của bị cáo: Số tiền 1.500.000 đồng (bao gồm 500.000 đồng anh V trả cho bị cáo để mua 01 bịch ma túy và 1.000.000 đồng tiền của bị cáo); 02 bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (ký hiệu M2), 01 xe mô tô loại Sirius màu đỏ đen biển số 70U2 2104; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21 màu xanh đen có gắn sim thuê bao 0343921452.

Tại Kết luận giám định số 1752/KL-KTHS, ngày 27-/10-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0506 gam. Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bịch nylon màu trắng được hàn kín (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,4002 gam.

Kết quả xử lý vật chứng: Xe mô tô Sirius biển số 70U2 2104, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại cho chủ sở hữu xong. Các vật chứng còn lại hiện vẫn đang tạm giữ.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện bị cáo không có sở hữu tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G không tiến hành kê biên.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú khai nhận những lần bán ma túy cùng những người mua ma túy của bị cáo trước ngày bị bắt.

Tại bản cáo trạng số 154/QĐ/KSĐT ngày 30-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Mai Thành C (B) về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo

Mai Thành C (B) từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa bổ sung.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về với gia đình, hoà nhập với cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Mai Thành C đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, các chứng cứ có trong hồ sơ, cùng lời luận tội của Kiểm sát viên. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội của bị cáo cụ thể như sau: Từ giữa tháng 10 năm 2020 đến ngày 26-10-2020, trên địa bàn thị trấn G, huyện G, bị cáo Mai Thành C đã 04 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy, trong đó bán cho anh Nguyễn Thành A 02 lần, bán cho anh Võ Hồng V 01 lần, bán anh Võ Hồng V và anh Lê Văn T cùng hùn tiền mua 01 lần thì bị bắt quả tang, thu giữ ma túy tại thời điểm bắt quả tang là loại Methamphetamine có tổng khối lượng 3,4508 gam. Hành vi bán trái phép chất ma túy nêu trên của bị cáo cho thấy bị cáo đã *“Phạm tội 02 lần trở lên”* và *“Đối với 02 người trở lên”*. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và đời sống xã hội; do muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài và để sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy.

[4] Xét về nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu vì là người nghiện ma túy. Sau khi phạm tội bị cáo *“Thành khẩn khai báo”*; bị cáo tự khai báo các đối tượng mua ma túy nên hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp *“Người phạm tội tự*

thứ”. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại các điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Như những nhận định trên thì lời luận tội và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu là phù hợp, Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

[6] Từ những nhận định trên xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức trung bình thấp của khung hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 gói niêm phong (ký hiệu M1) đã sử dụng hết trong công tác giám định nên không đặt ra giải quyết. Đối với 01 gói niêm phong (ký hiệu M2) hoàn lại sau giám định là 3,0780 gam bên trong có chứa chất ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Một điện thoại di động Samsung A21 và tiền Việt Nam 500.000 đồng, có liên quan đến việc phạm tội và còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước. Riêng số tiền 1.000.000 đồng là của cá nhân bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội cần tuyên trả cho bị cáo. Việc xử lý các vật chứng như trên là phù hợp với Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Thành C (B) phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Mai Thành C (B) 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-10-2020.

Không phạt tiền bổ sung bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung A21 màu xanh đen có gắn sim thuê bao 0343921452, số IME1-353996322992548, số IME2-354281942992544, màn hình bị nứt ở góc trái bên phải và tiền Việt Nam 500.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn lại sau giám định là 01 gói niêm phong ghi số 1752/KL-KTHS, của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, khối lượng còn lại sau giám định là 3,0780 gram ma túy (ký hiệu M2).

Tất cả những vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu đang quản lý.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC THADS huyện Gò Dầu;
- C an huyện Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Vân Quỳnh